

Số: 1566 /SGD&ĐT-KHTC

Nghệ An, ngày 17 tháng 8 năm 2018

V/v thực hiện các khoản thu, chi
trong các cơ sở giáo dục công lập
năm học 2018-2019.

Kính gửi:

- Phòng Giáo dục và Đào tạo các huyện, thị xã, thành phố;
- Các trường THPT, đơn vị trực thuộc.

Thực hiện chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Tỉnh ủy và Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An về tăng cường công tác quản lý thu, chi, chấm dứt tình trạng lạm thu dưới mọi hình thức trong các cơ sở giáo dục mầm non; cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên công lập (*sau đây gọi chung là cơ sở giáo dục*) năm học 2018 - 2019, Sở Giáo dục và Đào tạo yêu cầu Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo các huyện, thị xã, thành phố, Hiệu trưởng các trường trung học phổ thông (THPT), Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc tổ chức triển khai, thực hiện nghiêm túc các nội dung sau:

I. Nguyên tắc chung

1. Sở Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã (*sau đây gọi chung là UBND huyện*), phòng Giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT), các cơ sở giáo dục đóng trên địa bàn tỉnh triển khai thực hiện nghiêm túc nội dung công văn này; phối hợp với tổ chức chính trị xã hội phổ biến rộng rãi tạo sự đồng thuận trong giáo viên, học sinh và xã hội.

2. Đảm bảo nguyên tắc thu đúng nội dung, định mức theo quy định hiện hành, phù hợp với điều kiện kinh tế xã hội, thu nhập trên từng địa bàn, sử dụng nguồn kinh phí đúng mục đích và có hiệu quả. Không được chi sai mục đích các khoản thu từ các khoản đóng góp của phụ huynh, học sinh.

3. Việc đầu tư tăng cường cơ sở vật chất trong các nhà trường phải lồng ghép các nguồn lực ở địa phương; một phần từ thu học phí, nguồn tài trợ, đóng góp thỏa thuận của các tổ chức, cá nhân, phụ huynh học sinh.

4. Thông báo công khai địa chỉ liên hệ (số điện thoại, hộp thư điện tử, địa chỉ tiếp nhận) của cơ quan thanh tra nhà nước cấp huyện, thanh tra Sở Giáo dục và Đào tạo và các cơ quan chức năng khác có thẩm quyền để người học, cha mẹ người học và nhân dân kịp thời phản ánh các hiện tượng bị ép buộc đóng góp khoản thu này.

5. Cơ sở giáo dục không thu gộp các khoản thu và đóng góp vào đầu năm học để giảm bớt khó khăn cho người học và cha mẹ người học. Các khoản thu không được tính trích phần trăm chi trả công thu tiền.

6. Thực hiện công khai các khoản thu chi theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; Thông tư số 13/2017/TT-BTC ngày 15/02/2017 của Bộ Tài chính về

việc quản lý thu, chi bằng tiền mặt qua hệ thống Kho bạc Nhà nước; thực hiện nghiêm túc các nội dung được quy định tại Công văn số 5031/BGDĐT-KHTC ngày 27/10/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc kiểm tra và xử lý dứt điểm tình trạng lạm thu trong các cơ sở giáo dục;

7. Ngoài các khoản thu theo quy định và các khoản đóng góp theo hướng dẫn tại công văn này, các cơ sở giáo dục tuyệt đối không được tự ý đặt ra thêm những khoản thu nào khác. Không được lợi dụng danh nghĩa Ban đại diện cha mẹ học sinh để thu các khoản thu ngoài quy định.

II. Những nội dung hướng dẫn cụ thể

1. Các khoản thu thực hiện theo quy định

1.1 Thu, chi học phí

1.1.1 Các văn bản làm căn cứ triển khai thực hiện, gồm:

- Nghị quyết số 46/2017/NQ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2017 của Chính phủ về chính sách miễn học phí đối với giáo dục mầm non cho trẻ em 05 tuổi ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn từ năm 2018 và thực hiện chính sách miễn thu học phí đối với đối tượng này từ ngày 01/01/2018;

- Nghị quyết số 53/2016/NQ-HĐND ngày 16 tháng 12 năm 2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Nghệ An và Quyết định số 89/2016/QĐ-UBND ngày 29 tháng 12 năm 2016 của UBND tỉnh Nghệ An về việc quy định về mức thu học phí trong các cơ sở giáo dục - đào tạo công lập thuộc tỉnh Nghệ An quản lý từ học kỳ II năm học 2016-2017 đến năm học 2020-2021;

- Hướng dẫn liên ngành số 572/LN:GD&ĐT-TC-LĐTĐBXH ngày 04 tháng 4 năm 2017 của liên Sở: Giáo dục và Đào tạo - Tài chính - Lao động Thương binh và Xã hội về việc Hướng dẫn thực hiện một số nội dung về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập từ học kỳ II, năm học 2016-2017.

1.1.2 Mức thu học phí

Đối với cấp học mầm non và giáo dục phổ thông công lập, mức thu cụ thể như sau:

Đơn vị tính: 1.000 đồng/tháng/học sinh

TT	Cấp học	Mức thu học phí			
		Phường thuộc Thành phố Vinh	Xã thuộc Thành phố Vinh; Phường thuộc Thị xã; Thị trấn thuộc huyện đồng bằng	Xã thuộc Thị xã; xã thuộc huyện đồng bằng; Thị trấn thuộc huyện miền núi thấp	Các huyện miền núi cao; xã thuộc huyện miền núi thấp; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn theo quy định của cơ quan có thẩm quyền
1	Mầm non	250	190	90	40
2	Trung học cơ sở	120	80	50	30
3	Trung học phổ thông và bổ túc trung học phổ thông	120	110	80	40

1.2. Tiền trông giữ xe học sinh phổ thông

Các cơ sở giáo dục thực hiện theo Điểm b Khoản 1 Điều 2 Quyết định số 80/2016/QĐ-UBND ngày 20/12/2016 của UBND tỉnh về việc quy định giá dịch vụ trông giữ xe trên địa bàn tỉnh Nghệ An.

Mức thu cụ thể như sau:

TT	Loại phương tiện	Mức trông giữ ban ngày (1.000đ/lượt)			Mức trông giữ ban đêm (1.000đ/lượt)			Mức trông giữ theo tháng (1.000đ/tháng)		
		Vinh, thị xã	Huyện đồng bằng và núi thấp	Huyện núi cao	Vinh, thị xã	Huyện đồng bằng và núi thấp	Huyện núi cao	Vinh, thị xã	Huyện đồng bằng và núi thấp	Huyện núi cao
1	Xe đạp, xe đạp máy, xe thô sơ khác	1	1	0,5	2	2	1	15	12	8
2	Xe máy điện	2	2	1	4	3	2	22	18	15

Nguồn thu từ cung ứng dịch vụ trông giữ xe trong các cơ sở giáo dục, thủ trưởng đơn vị thực hiện theo nguyên tắc cân đối giữa thu và chi, đảm bảo chi trả đầy đủ tiền công cho người giữ xe và trích kinh phí để tái đầu tư nhà để xe (nếu còn nguồn kinh phí). Không dùng nguồn thu này để trích quỹ phúc lợi cho nhà trường, trường hợp cuối năm kinh phí còn dư thì chuyển sang năm sau thực hiện.

1.3. Tiền bảo hiểm y tế học sinh

- Học sinh là đối tượng tham gia bảo hiểm y tế (BHYT) theo quy định của Luật Bảo hiểm y tế (BHYT), Nghị định số 105/2014/NĐ-CP ngày 15/11/2014 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật BHYT, Thông tư Liên tịch số 41/2014/TTLT-BYT-BTC ngày 24/11/2014 của liên Bộ Y tế - Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện BHYT.

- Mức thu, nội dung chi: Thực hiện theo công văn hướng dẫn của liên ngành Sở Giáo dục và Đào tạo – Bảo hiểm xã hội – Tỉnh đoàn Nghệ An. Riêng nội dung chi để trả chế độ tiền lương cho nhân viên y tế trường học hoặc chi trả hợp đồng cơ sở y tế ở địa phương phục vụ cho nhà trường được trích từ nguồn kinh phí: quỹ khám bệnh, nguồn học phí và nguồn ngân sách nhà nước cấp.

2. Các khoản đóng góp thỏa thuận

Đầu năm học, nhà trường xây dựng kế hoạch, lập dự toán thu, chi đảm bảo nguyên tắc thu đủ bù chi, không vì mục đích thương mại, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; nhà trường thỏa thuận thống nhất với cha mẹ học sinh (thỏa thuận bằng văn bản) tại cuộc họp toàn thể cha mẹ học sinh lớp, trường; công khai mức thu và các nội dung chi; các nội dung và mức chi phải được quy định cụ thể, chi tiết trong quy chế chi tiêu nội bộ của đơn vị, không được dùng nguồn kinh phí này để sử dụng chi sang mục đích khác. Các khoản đóng góp thỏa thuận như sau:

2.1. Dạy thêm, học thêm

Thực hiện theo các văn bản quy định sau:

- Thông tư số 17/2012/TT BGDĐT ngày 16/5/2012 của Bộ Giáo dục và Đào tạo qui định về dạy thêm, học thêm;

- Quyết định số 01/2013/QĐ.UBND.VX ngày 11/01/2013 của UBND tỉnh Nghệ An ban hành quy định dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh Nghệ An;

- Công văn số 312/SGDĐT-GDTrH ngày 05/3/2013 của Sở GD&ĐT Nghệ An về việc hướng dẫn thực hiện quy định về dạy thêm, học thêm;

Khuyến khích các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh có chủ trương miễn, giảm tiền học thêm cho học sinh (nếu có nguyện vọng đăng ký học thêm) thuộc các đối tượng được quy định tại điều 7, Điều 8 Nghị định số 86/2015/NĐ-CP ngày 02/10/2015 của Chính phủ.

2.2. Tổ chức nuôi dưỡng, chăm sóc trẻ vào các ngày nghỉ trong các trường mầm non công lập

Thực hiện theo các văn bản quy định sau:

- Quyết định số 06/2016/QĐ-UBND ngày 08 tháng 01 năm 2016 của UBND tỉnh Nghệ An về việc Quy định mức thu thỏa thuận tối đa với hình thức tổ chức nuôi dưỡng, chăm sóc trẻ vào các ngày nghỉ trong các trường mầm non công lập trên địa bàn tỉnh Nghệ An;

- Công văn liên ngành số 340/LN GD&ĐT-TC ngày 15 tháng 3 năm 2016 của Sở Giáo dục và Đào tạo - Sở Tài chính hướng dẫn quản lý thu và sử dụng kinh phí tổ chức nuôi dưỡng, chăm sóc trẻ vào các ngày nghỉ, ngày hè trong các trường mầm non công lập trên địa bàn tỉnh Nghệ An;

2.3. Hoạt động giáo dục nghề phổ thông

2.3.1. Các văn bản làm căn cứ triển khai thực hiện

- Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05/5/2006 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành chương trình giáo dục phổ thông;

- Công văn số 8607/BGDĐT-GDTrH ngày 16/8/2006 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn dạy học tự chọn cấp THCS và cấp THPT năm học 2007-2008;

- Quyết định số 01/2013/QĐ-UBND.VX ngày 11/01/2013 của UBND tỉnh ban hành quy định dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh Nghệ An.

2.3.2. Hướng dẫn cụ thể thêm như sau:

- Học sinh các khối lớp 8, 9 cấp trung học sơ sở (THCS) và học sinh khối lớp GDTX cấp THPT có nguyện vọng tham gia HĐGDNPT đăng ký với nhà trường để tham gia học tập. Các cơ sở giáo dục tổ chức dạy HĐGDNPT cho học các đối tượng trên được thu tiền học nghề phổ thông theo hình thức thỏa thuận giữa nhà trường với phụ huynh học sinh. Nội dung và mức chi thực hiện theo quy định tại Quyết định số 01/2013/QĐ-UBND.VX ngày 11/01/2013 của UBND tỉnh và Công văn số 312/SGDĐT-GDTrH ngày 05/3/2013 về việc hướng dẫn thực hiện quy định về dạy thêm, học thêm.

- Học sinh khối lớp 11 cấp THPT phải tham gia HĐGDNPT theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Các cơ sở giáo dục tổ chức dạy nghề phổ thông cho học sinh khối lớp 11 không thu tiền của phụ huynh, học sinh; các khoản chi phát sinh liên quan đến HĐGDNPT được thanh quyết toán từ nguồn ngân sách nhà nước cấp và nguồn thu học phí.

2.4. Tổ chức bán trú trong các trường mầm non, tiểu học công lập và tiền nước uống của học sinh

2.4.1. Các văn bản làm căn cứ triển khai thực hiện

- Thông tư số 06/2015/TTLT-BGDĐT-BNV ngày ngày 16 tháng 03 năm 2015 của Bộ Giáo dục & Đào tạo và Bộ Nội vụ về danh mục khung vị trí việc làm và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục mầm non công lập;
- Thông tư số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT ngày 12 tháng 5 năm 2016 của liên Bộ Y tế - Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về công tác y tế trường học;
- Công văn số 5584/BGDĐT-KHTC ngày 23/8/2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc tiếp tục chấn chỉnh tình trạng lạm thu trong các cơ sở giáo dục;
- Công văn số 1107/LN GD&ĐT-TC ngày 14/7/2015 của liên Sở Giáo dục và Đào tạo – Sở Tài chính hướng dẫn việc quản lý thu và sử dụng kinh phí thực hiện bán trú tại các trường tiểu học công lập trên địa bàn tỉnh Nghệ An;
- Các văn bản quy định khác có liên quan.

2.4.2 Nội dung thực hiện

a) Tổ chức bán trú trong các trường mầm non, tiểu học công lập.
 - Tiền ăn: Tính các chi phí (thực phẩm bữa chính, bữa phụ, chất đốt) để quy ra mức thu/ngày/học sinh nhưng phải đảm bảo dinh dưỡng của các cháu theo quy định.

- Chi phí phục vụ tổ chức bán trú, gồm: Các loại dụng cụ để nấu ăn, các loại vật dụng để dùng cho các cháu ăn nghỉ cả ngày tại trường (*như: giường, chiếu, chăn, gối, khăn mặt...*); chi phí tiền điện, nước tăng thêm do tổ chức bán trú; chi trả thuê khoán người nấu ăn; chi hỗ trợ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trực trưa.

Đối với các trường tiểu học công lập tổ chức bán trú buổi trưa: Nội dung và mức chi thực hiện theo quy định tại Công văn số 1107/LN GD&ĐT-TC ngày 14/7/2015 của liên Sở Giáo dục và Đào tạo – Sở Tài chính.

Thực hiện thu thỏa thuận trên tinh thần vì học sinh và khả năng đóng góp của phụ huynh theo nguyên tắc thu đủ bù chi, không vì mục đích thương mại; nội dung và định mức chi phải được quy định cụ thể, chi tiết trong quy chế chi tiêu nội bộ của đơn vị.

b) Tiền nước uống của học sinh.

Tùy theo điều kiện và hoàn cảnh thực tế của từng đơn vị để thống nhất với cha mẹ học sinh triển khai thực hiện nhưng phải đảm bảo các điều kiện quy định tại khoản 1, Điều 5, thông tư số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT ngày 12/5/2016 của liên Bộ Y tế - Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về công tác y tế trường học.

Đối với các trường mầm non và tiểu học công lập có tổ chức bán trú: Không được thu tiền nước uống của học sinh tham gia bán trú vì đã được hướng dẫn tính trong kinh phí thỏa thuận tổ chức bán trú; chỉ được thu tiền nước uống đối với những học sinh không tham gia bán trú.

2.4.3. Quy trình thực hiện

- Thống nhất chủ trương và kế hoạch triển khai trong Ban Giám hiệu, Hội đồng trường và Ban đại diện cha mẹ học sinh.

- Lập nội dung công việc và dự trù kinh phí chi tiết để thực hiện.

- Sau khi hoàn thành công việc, các cơ sở giáo dục phải niêm yết công khai và báo cáo quyết toán kinh phí và kết quả thực hiện với cha mẹ người học, các tổ chức, cá nhân đã tham gia đóng góp kinh phí.

2.5. Thu, chi dạy học 2 buổi/ngày tại các trường tiểu học công lập

Sở Giáo dục và Đào tạo sẽ có hướng dẫn cụ thể sau khi UBND tỉnh ban hành Quyết định mới, thay thế Quyết định số 1517/QĐ-UBND, ngày 20/4/2015 của UBND tỉnh Nghệ An.

3. Khoản tài trợ và đóng góp tự nguyện

3.1. Khoản tài trợ cho các cơ sở giáo dục

Ngày 10/9/2012, Bộ Giáo dục và Đào tạo đã ban hành Thông tư số 29/2012/TT-BGDĐT Quy định về tài trợ cho các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

Tuy nhiên, ngày 06/8/2018 Bộ Giáo dục và Đào tạo đã có Công văn số 3305/BGDĐT-KHTC về việc góp ý dự thảo Thông tư quy định về tài trợ cho các cơ sở giáo dục thay thế Thông tư số 29/2012/TT-BGDĐT ngày 10/9/2012. Do đó, Sở Giáo dục và Đào tạo sẽ có hướng dẫn cụ thể sau khi Bộ GD&ĐT ban hành Thông tư mới, khi đó các cơ sở giáo dục mới triển khai thực hiện.

3.2. Kinh phí hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh

Thực hiện đúng theo Điều 10, Thông tư số 55/2011/TT-BGDĐT ngày 22/11/2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh

- Khuyến khích Ban đại diện cha mẹ học sinh thực hiện tốt các nhiệm vụ được quy định tại Thông tư số 55/2011/TT-BGDĐT, nếu có kinh phí từ sự ủng hộ tự nguyện của cha mẹ học sinh và nguồn tài trợ hợp pháp khác thì chỉ được thực hiện chi một số nội dung sau đây:

- + Tổ chức các cuộc họp cha mẹ học sinh trong năm học;
- + Giúp đỡ học sinh yếu kém, học sinh nghèo, học sinh khuyết tật và học sinh có hoàn cảnh khó khăn;

Các nội dung liên quan đến thu, chi kinh phí của Ban đại diện cha mẹ học sinh phải bảo đảm nguyên tắc tự nguyện, công khai, dân chủ; công khai dự toán và quyết toán kinh phí tại các cuộc họp toàn thể cha mẹ học sinh lớp và các cuộc họp toàn thể Ban đại diện cha mẹ học sinh trường. Hồ sơ thu, chi được lưu tại Ban đại diện cha mẹ học sinh và Hiệu trưởng nhà trường.

- Kinh phí hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh không được sử dụng chi sang mục đích khác như: chi bảo vệ cơ sở vật chất của nhà trường, bảo đảm an ninh nhà trường; trông coi phương tiện tham gia giao thông của học sinh; vệ sinh lớp học, vệ sinh trường; khen thưởng cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên nhà trường; mua sắm máy móc, trang thiết bị, đồ dùng dạy học cho trường, lớp học hoặc cho cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên nhà trường; hỗ trợ công tác quản lý, tổ chức dạy học và các hoạt động giáo dục; sửa chữa, nâng cấp, xây dựng mới các công trình của nhà trường.

4. Kinh phí hoạt động của tổ chức hội, đoàn thể trong nhà trường

4.1. Quỹ Chũ thập đồ

Thực hiện theo Thông tư số 07/2014/TT-BGDĐT ngày 14/3/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Quy định về hoạt động chũ thập đồ trong trường học.

Nguồn kinh phí hoạt động chữ thập đỏ trong trường học được trích từ nguồn kinh phí thường xuyên của nhà trường; Nguồn tài trợ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước và từ nguồn thu hợp pháp khác (nếu có).

4.2. Quỹ Đoàn, quỹ Đội

- Quỹ Đoàn: Thực hiện theo quy định tại Điều 40, Điều 41 chương XI, Điều lệ Đoàn TNCS Hồ Chí Minh.

- Quỹ Đội: Thực hiện theo quy định tại Điều 13 chương IV Điều lệ Đội TNTP Hồ Chí Minh.

4.3. Quỹ Khuyến học: Không được huy động quỹ Khuyến học từ học sinh đang học tại các nhà trường. Quỹ này do Hội Khuyến học vận động từ các cá nhân, tổ chức, nhà hảo tâm, các doanh nghiệp và các hội viên đóng góp theo Điều lệ Hội Khuyến học.

III. Các cơ sở giáo dục không được thu tiền đóng góp của phụ huynh học sinh để thực hiện các nội dung sau:

1. Tiền lao động, vệ sinh trường lớp (nhà trường phải tổ chức cho học sinh lao động để rèn luyện kỹ năng sống, giáo dục ý thức giữ gìn vệ sinh và bảo vệ CSVN trường, lớp học).

2. Bảo hiểm thân thể: Đây là loại bảo hiểm tự nguyện, cha mẹ học sinh tự quyết định lựa chọn loại hình bảo hiểm cho phù hợp với con em mình và trực tiếp mua tại cơ quan bảo hiểm.

3. May đồ đồng phục cho học sinh; mua hộ các loại đồ dùng, đồ chơi, học liệu, sách giáo khoa, sách tham khảo, vở, đồ dùng học tập của học sinh... (cha mẹ học sinh có trách nhiệm trang bị cho các con khi đến trường tham gia học tập).

Các tổ chức, cá nhân thuộc Sở GD&ĐT, phòng GD&ĐT; cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên của các cơ sở giáo dục tuyệt đối không được thực hiện hoặc tham gia thực hiện việc giới thiệu, quảng bá các nhà cung ứng; vận động mua các loại đồ dùng, đồ chơi, học liệu, sách giáo khoa, sách tham khảo, vở, đồ dùng học tập... tới học sinh hoặc cha mẹ học sinh dưới bất kỳ hình thức nào.

IV. Tổ chức thực hiện

1. Đề nghị Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã

- Ban hành văn bản hướng dẫn tăng cường công tác quản lý tài chính (trong đó có quản lý thu chi các loại quỹ) cho các cơ sở giáo dục trên địa bàn

- Chỉ đạo ngành giáo dục và đào tạo, các cơ quan chức năng, các cơ sở giáo dục trên địa bàn triển khai thực hiện tốt các nội dung nêu trên; tiếp tục thực hiện rà soát, sắp xếp hợp lý mạng lưới trường lớp, trên cơ sở đó lập khái toán nhu cầu nguồn kinh phí đầu tư cơ sở vật chất và các điều kiện khác đến năm 2020. Cân đối các nguồn lực trên địa bàn để chỉ đạo đầu tư cơ sở vật chất theo hướng tập trung (tránh dàn trải và không có hiệu quả) nhằm mục đích nâng cao chất lượng giáo dục.

- Quan tâm chỉ đạo việc tăng cường công tác phối hợp giữa chính quyền cấp xã (phường, thị trấn) với nhà trường và hội phụ huynh trong việc xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện và quản lý sử dụng nguồn thu chi; phê duyệt dự toán và quyết toán nguồn kinh phí theo đúng quy định. Xây dựng cơ chế giám sát chặt chẽ đối với các khoản đóng góp thỏa thuận và tự nguyện tại các nhà trường.



- Chỉ đạo các cơ sở giáo dục trên địa bàn cam kết và nghiêm túc thực hiện các khoản thu đúng quy định; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra trong việc quản lý tài chính (trong đó có khoản thu, chi các loại quỹ) tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn; kịp thời chấn chỉnh các tồn tại trong công tác quản lý tài chính; xử lý nghiêm túc đối với tập thể và cá nhân sai phạm. Báo cáo kết quả kiểm tra về Sở Giáo dục và Đào tạo, để tổng hợp chung toàn tỉnh báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Công bố số điện thoại đường dây nóng để người học và nhân dân kịp thời phản ánh các hiện tượng thu chi không đúng quy định;

- Chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh về công tác quản lý tài chính của các cơ sở giáo dục trên địa bàn theo phân cấp quản lý.

2. Đối với phòng Giáo dục và Đào tạo

-Thực hiện tốt công tác tham mưu cho UBND huyện trong việc ban hành một số văn bản như sau:

+ Tăng cường công tác quản lý tài chính (trong đó có quản lý thu chi các loại quỹ) tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn;

+ Chỉ đạo và hướng dẫn các cơ sở giáo dục rà soát, sắp xếp hợp lý mạng lưới trường lớp, trên cơ sở đó lập khái toán nhu cầu nguồn kinh phí đầu tư cơ sở vật chất và các điều kiện khác đến năm 2020; tham mưu cân đối và lồng ghép các nguồn lực để đầu tư tăng cường cơ sở vật chất tại các nhà trường theo hướng tập trung và có lộ trình cụ thể theo từng năm.

- Chịu trách nhiệm kiểm tra số liệu quyết toán từng khoản thu, chi của năm học trước, để tham mưu các khoản đóng góp trong năm học 2018-2019 phù hợp với từng nhà trường và khả năng đóng góp của người dân.

- Chịu trách nhiệm trước UBND huyện và Sở Giáo dục và Đào tạo về công tác quản lý thu chi trong các cơ sở giáo dục trên địa bàn theo phân cấp quản lý.

3. Đối với các cơ sở giáo dục

- Tổ chức quán triệt, phổ biến công khai nội dung văn bản này tới tất cả giáo viên, học sinh, phụ huynh học sinh trong nhà trường. Niêm yết công khai các khoản thu và đóng góp ít nhất 7 ngày trước khi thực hiện và thông báo đề cán bộ, giáo viên, người học, cha mẹ người học và nhân dân biết, thực hiện và giám sát việc thực hiện; bản niêm yết phải ghi rõ nội dung các khoản thu, mức thu (nếu có), khoản đóng góp, đối tượng và mục đích sử dụng, nội dung chi, mức chi và các thông tin khác có liên quan.

- Thực hiện tốt công tác phối hợp giữa chính quyền cấp xã (phường, thị trấn) với nhà trường và hội phụ huynh trong việc xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện và quản lý sử dụng nguồn thu chi. Xây dựng cơ chế giám sát chặt chẽ giữa hội đồng trường, thanh tra nhân dân và giám sát cộng đồng (hội cha mẹ học sinh) đối với các khoản đóng góp thỏa thuận và tự nguyện trong nhà trường.

- Các khoản thu bằng tiền mặt phát sinh tại các cơ sở giáo dục phải nộp đầy đủ, kịp thời số tiền mặt đã thu vào tài khoản tương ứng tại Kho bạc nhà nước nơi đơn vị giao dịch hoặc nộp vào tài khoản tại ngân hàng thương mại (đối với đơn vị ngoài công lập) theo đúng chế độ quy định; đơn vị không được giữ lại nguồn thu

bằng tiền mặt để chi, trừ trường hợp được phép để lại chi theo chế độ quy định. Các khoản thu và đóng góp nêu trên, đơn vị phải cung cấp biên lai thu tiền hoặc phiếu thu tiền theo quy định cho học sinh hoặc phụ huynh học sinh, giao cho bộ phận kế toán làm thủ tục tài chính và thủ quỹ đơn vị chịu trách nhiệm thu tiền.

- Thực hiện công tác kế toán đối với các khoản thu, các khoản đóng góp theo quy định của pháp luật, hạch toán riêng từng khoản thu vào sổ sách kế toán, tổng hợp chung vào báo cáo quyết toán thu, chi ngân sách nhà nước hàng năm, không được dùng khoản thu này để điều chuyển hoặc chi cho nội dung, mục đích khác. Thực hiện yêu cầu về thanh tra, kiểm tra của cơ quan tài chính và cơ quan quản lý giáo dục có thẩm quyền và chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực của các thông tin, tài liệu cung cấp.

Sở GD&ĐT yêu cầu trường phòng GD&ĐT, hiệu trưởng trường THPT, các cơ sở giáo dục trên địa bàn toàn tỉnh tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc các nội dung trên. Trong quá trình thực hiện nếu có những thay đổi Sở GD&ĐT sẽ có văn bản hướng dẫn điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Bộ GD&ĐT (để báo cáo);
- UBND tỉnh (để báo cáo);
- Ban VHXH-HĐND tỉnh;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- UBND các huyện, TX, TP (để phối hợp);
- Sở Tài chính (để phối hợp);
- Đài PTTH tỉnh;
- Báo Nghệ An;
- Phòng PA83 Công an tỉnh;
- Giám đốc, các P. Giám đốc Sở GD&ĐT (để chỉ đạo);
- Các đơn vị thuộc Sở GD&ĐT (để thực hiện);
- Website Sở GD&ĐT;
- Lưu: VT, KHTC.

GIÁM ĐỐC 



Nguyễn Thị Kim Chi

